

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1. Yêu cầu chung về kỹ thuật của hàng hóa	Có cam kết tất cả các nội dung theo yêu cầu Mục 1.2.1 – Chương V của E-HSMT	<i>Đạt</i>
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu Mục 1.2.1 – Chương V của E-HSMT	<i>Không đạt</i>
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng được thông số kỹ thuật và có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu Mục 1.2.2 – Chương V của E-HSMT	<i>Đạt</i>
	Không đáp ứng được thông số kỹ thuật hoặc Không có hoặc thiếu tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu Mục 1.2.2 – Chương V của E-HSMT	<i>Không đạt</i>
1.3. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và bản tự công bố sản phẩm tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc các tài liệu	Có tài liệu chứng minh hợp lệ	<i>Đạt</i>
	Không có tài liệu chứng minh hoặc tài liệu chứng minh không hợp lệ	<i>Không đạt</i>

tương đương		
1.4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng.	Có tài liệu chứng minh hợp lệ	<i>Đạt</i>
	Không có tài liệu chứng minh hoặc tài liệu chứng minh không hợp lệ	<i>Không đạt</i>
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa cụ thể từ lúc nhận đơn hàng đến thời điểm bàn giao hàng hoá phù hợp với tiến độ cung cấp hàng hóa đảm bảo hợp lý, khả thi.	<i>Đạt</i>
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc thuyết minh không hợp lý, không khả thi.	<i>Không đạt</i>
3. Bảo hành		
Chính sách bảo hành	Nhà thầu có cam kết đổi trả ngay các sản phẩm có bao bì bị cũ, vênh hở, thủng, chữ in không rõ ràng; sản phẩm quan sát bằng cảm quan không đảm bảo vệ sinh; hạn sử dụng còn lại của hàng hóa tính từ thời điểm cung ứng cho Chủ đầu tư phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 2 năm trở lên, 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm, 1/4 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm.	<i>Đạt</i>
	Không cam kết hoặc cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu trên.	<i>Không đạt</i>
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có bảng biểu tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<i>Đạt</i>
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng	<i>Không đạt</i>

	hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
5. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết: Tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 19 và khoản 5 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<i>Đạt</i>
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là “Đạt”	Đạt
	Có tối thiểu một tiêu chí chi tiết "Không đạt"	Không đạt